

Phụ lục
RÀ SOÁT CÁC CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG, VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT, ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN DỰ THẢO

1. Chủ trương, đường lối của Đảng có liên quan đến dự thảo

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO	CHỦ TRƯỞNG, ĐƯỜNG LỐI CỦA ĐẢNG	ĐÁNH GIÁ (Đã thể chế đầy đủ hoặc một phần)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>Dự thảo Nghị định đã hoàn thiện các quy định về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ như sau:</p> <p>(1) Về nâng cao hiệu quả hoạt động thị trường trái phiếu, nâng cao chất lượng trái phiếu doanh nghiệp:</p> <p>(1) Sửa đổi quy định về tài sản đảm bảo (không cho phép sử dụng tài sản hình thành trong tương lai, cổ phiếu và trái phiếu là tài sản đảm bảo);</p> <p>(2) Nâng cao chất lượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân (tăng thời gian nắm giữ danh mục);</p> <p>(3) Nâng cao chất lượng báo cáo tài chính trong hồ sơ chào bán, công bố thông tin trong trường hợp chào bán cho nhà đầu tư là cá nhân;</p>	<p>- Điểm 4 Phần V Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 tại Văn kiện Đại hội Đảng XIII định hướng trong giai đoạn 2021 - 2030, đề ra Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế xã hội: Tiếp tục rà soát, cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả hoạt động các thị trường tài chính, chứng khoán, cổ phiếu, trái phiếu; quản lý chặt chẽ các tổ chức tham gia thị trường; bảo đảm tính thanh khoản cao và an toàn hệ thống.</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ</p>	
	<p>- Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân đề ra nhiệm vụ giải pháp, hoàn thiện quy định về trái phiếu doanh nghiệp để nâng cao chất lượng và mở rộng kênh huy động vốn ổn định, chi phí thấp cho kinh tế tư nhân.</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ</p>	

<p>(4) Quy định rõ trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ chào bán và việc chào bán TPDN riêng lẻ;</p> <p>(5) Quy định rõ trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức liên quan trong việc quản lý, giám sát đối với TPDN phát hành riêng lẻ (Sở GDCK, Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam, UBCKNN, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, các bộ, ngành có liên quan, UBND tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, Sở Tài chính).</p> <p>(II) Mở rộng kênh huy động vốn ổn định, chi phí thấp cho kinh tế tư nhân</p> <p>(1) Bãi bỏ việc yêu cầu nhà đầu tư chuyên nghiệp là tổ chức phải ký văn bản cam kết, chi yêu cầu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân phải ký văn bản cam kết; (2) Bãi bỏ quy định về thành phần hồ sơ chào bán bao gồm giấy chứng nhận đăng ký giao dịch của VSDC, cho phép doanh nghiệp thực hiện đồng thời việc đăng ký trái phiếu và đăng ký giao dịch;</p> <p>(3) Bổ sung quy định cho phép doanh nghiệp công bố báo cáo sử dụng vốn, số tiền thu được từ đợt chào bán cho đến khi giải ngân hết số tiền huy động được để giảm bớt thủ tục và chi phí thực hiện kiểm toán; đồng thời thống nhất quản lý giữa phát hành TPDN ra công chúng và phát hành riêng lẻ.</p>	<p>- Kết luận số 119-KL/TW ngày 20/01/2025 của Bộ Chính trị về định hướng đổi mới, hoàn thiện quy trình xây dựng pháp luật, Thông báo số 108/TB-VPTW ngày 18/11/2024 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của Đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban cán sự đảng Bộ Tư pháp về đổi mới tư duy trong xây dựng pháp luật;</p> <p>- Quy định số 178-QĐ/TW ngày 27/6/2024 của Bộ Chính trị quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật;</p> <p>- Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới đặt ra một trong các nhiệm vụ là <i>“xây dựng và hoàn thiện pháp luật về về kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa theo hướng xây dựng môi trường pháp lý thuận lợi, thông thoáng, minh bạch, an toàn”</i>; <i>“tạo cơ sở pháp lý để khu vực kinh tế tư nhân tiếp cận hiệu quả các nguồn lực về vốn”</i>.</p>	<p>Đã thể chế hóa đầy đủ</p>	
--	---	------------------------------	--

2. Văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p><i>Nhóm nội dung quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp phát hành và các tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo:</i></p> <p>Điều 7. Trách nhiệm của doanh nghiệp phát hành trái phiếu</p> <p>1. Doanh nghiệp phát hành trái phiếu có trách nhiệm:</p> <p>a) Tuân thủ quy định của Nghị định này về việc chào bán trái phiếu;</p> <p>b) Sử dụng vốn và quản lý việc sử dụng vốn từ đợt chào bán trái phiếu đúng mục đích phát hành, phương án sử dụng vốn từ chào bán trái phiếu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận, nội dung công bố, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư và theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Thanh toán đầy đủ, đúng hạn gốc, lãi trái phiếu khi đến hạn và thực hiện các</p>	<p>1. Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 76/2025/QH15 (sau đây gọi là Luật doanh nghiệp):</p> <p>Điều 8. Nghĩa vụ của doanh nghiệp</p> <p>1. <i>Đáp ứng đủ điều kiện đầu tư kinh doanh khi kinh doanh ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện; ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật và bảo đảm duy trì đủ điều kiện đó trong suốt quá trình hoạt động kinh doanh.</i></p> <p>2. <i>Thực hiện đầy đủ, kịp thời nghĩa vụ về đăng ký doanh nghiệp, đăng ký thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, công khai thông tin về thành lập và hoạt động của doanh nghiệp, báo cáo và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật này.</i></p> <p>3. <i>Chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của thông tin kê khai trong hồ sơ đăng ký doanh</i></p>	<p>Các quy định tại dự thảo về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo liên quan đến TPDN chào bán riêng lẻ phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật kiểm toán độc lập về nguyên tắc, quyền, nghĩa vụ của các tổ chức, cá nhân có liên quan khi thực hiện các hoạt động, cung cấp dịch vụ.</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>quyền kèm theo (nếu có) cho chủ sở hữu trái phiếu theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu;</p> <p>d) Chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước nhà đầu tư về tính chính xác, trung thực, đầy đủ, hợp lệ của thông tin kê khai trong hồ sơ chào bán/đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, thông báo về việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, tài liệu công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và về việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện chào bán; có trách nhiệm giải thích cho nhà đầu tư các thông tin liên quan đến phương án phát hành, các rủi ro pháp lý, rủi ro đầu tư, rủi ro sử dụng vốn, quyền, lợi ích, trách nhiệm pháp lý của doanh nghiệp phát hành và của nhà đầu tư;</p> <p>đ) Doanh nghiệp phát hành phải mua lại trái phiếu trước hạn bắt buộc theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này;</p>	<p><i>nghiệp và các báo cáo; trường hợp phát hiện thông tin đã kê khai hoặc báo cáo thiếu chính xác, chưa đầy đủ thì phải kịp thời sửa đổi, bổ sung các thông tin đó.....</i></p> <p><i>6. Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</i></p> <p>2. Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 56/2024/QH15 (sau đây gọi là Luật chứng khoán) “Điều 11a. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo</p> <p><i>1. Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ, tài liệu báo cáo liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ, tài liệu báo cáo. Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận hồ sơ, tài liệu báo cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo đó. Hồ sơ, tài liệu báo cáo phải bảo đảm thông tin rõ ràng, không gây hiểu nhầm và có đầy đủ những nội dung quan trọng ảnh hưởng đến quyết định của cơ quan, tổ chức và nhà đầu tư.</i></p>		

e) Thực hiện chế độ quản lý tài chính, kế toán thống kê và kiểm toán theo quy định của pháp luật;

g) Tuân thủ các nghĩa vụ khác quy định tại Nghị định này và quy định khác của pháp luật.

2. Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, chủ sở hữu doanh nghiệp phát hành có trách nhiệm:

a) Phê duyệt, chấp thuận phương án phát hành trái phiếu theo quy định tại Điều lệ của công ty, quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật doanh nghiệp;

b) Theo dõi, quản lý, giám sát việc huy động, sử dụng vốn từ đợt chào bán trái phiếu đúng mục đích phát hành, phương án sử dụng vốn đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, chấp thuận, nội dung công bố, cung cấp thông tin cho nhà đầu tư; quản lý, giám sát việc thanh toán lãi, gốc trái phiếu theo thẩm quyền quy định tại Nghị định này và Điều lệ công ty.

3. Cơ quan đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm chấp thuận phương án phát hành trái phiếu của doanh nghiệp nhà nước, quản lý, giám sát việc huy động và sử dụng vốn từ phát hành trái phiếu của

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý, chấp thuận hồ sơ, tài liệu báo cáo xem xét tính hợp lệ của hồ sơ, tài liệu báo cáo trên cơ sở hồ sơ, tài liệu báo cáo được cung cấp; không chịu trách nhiệm về những vi phạm của tổ chức, cá nhân xảy ra trước và sau khi nộp hồ sơ, tài liệu báo cáo hợp lệ. Hồ sơ, tài liệu báo cáo hợp lệ là hồ sơ, tài liệu báo cáo có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức tư vấn hồ sơ, người hành nghề tham gia tư vấn hồ sơ có trách nhiệm sau đây:

a) Tổ chức tư vấn hồ sơ và người hành nghề tham gia tư vấn hồ sơ phải trung thực, cẩn trọng và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong hoạt động tư vấn hồ sơ;

b) Tổ chức tư vấn hồ sơ có trách nhiệm rà soát, kiểm tra các thông tin trong hồ sơ, bảo đảm việc phân tích, đánh giá được thực hiện hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin, số liệu, tài liệu được cung cấp, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi tư vấn liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo.

4. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên được chấp thuận, người ký báo cáo kiểm toán hoặc soát xét phải tuân thủ quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập; tuân thủ chuẩn mực kiểm toán khi kiểm toán báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm đối với

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>doanh nghiệp nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp.</p> <p>Điều 8. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo</p> <p>1. Tổ chức, cá nhân tham gia vào quá trình lập hồ sơ, tài liệu báo cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính hợp pháp, chính xác, trung thực và đầy đủ của hồ sơ, tài liệu báo cáo. Tổ chức, cá nhân tham gia xác nhận hồ sơ, tài liệu báo cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo đó. Hồ sơ, tài liệu báo cáo phải bảo đảm thông tin rõ ràng, không gây hiểu nhầm và có đầy đủ những nội dung quan trọng ảnh hưởng đến quyết định của cơ quan, tổ chức và nhà đầu tư.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền tiếp nhận, xử lý hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu chuyên đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ, hồ sơ đề</p>	<p><i>ý kiến về tính trung thực, hợp lý của các báo cáo, số liệu được kiểm toán; tuân thủ chuẩn mực về hợp đồng dịch vụ đảm bảo; chịu trách nhiệm về việc đưa ra ý kiến về tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước.”</i></p> <p>2. Luật kiểm toán độc lập</p> <p>- Khoản 1 Điều 6 Luật Kiểm toán độc lập năm 2011 quy định: <i>“Chuẩn mực kiểm toán là những quy định và hướng dẫn về yêu cầu, nguyên tắc, thủ tục kiểm toán và xử lý các mối quan hệ phát sinh trong hoạt động kiểm toán mà thành viên tham gia cuộc kiểm toán và doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam phải tuân thủ.”;</i></p> <p>- Điều 8 Luật Kiểm toán độc lập năm 2011 quy định nguyên tắc kiểm toán: <i>“1. Tuân thủ pháp luật và chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động nghề nghiệp và báo cáo kiểm toán.</i> <i>2. Tuân thủ chuẩn mực kiểm toán và chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán Việt Nam; đối với công việc kiểm toán theo hợp đồng kiểm</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>ngiht việc đăng ký chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, hồ sơ đăng ký trái phiếu, đăng ký giao dịch trái phiếu xem xét tính hợp lệ của hồ sơ trên cơ sở hồ sơ được cung cấp; không chịu trách nhiệm về những vi phạm của tổ chức, cá nhân xảy ra trước và sau khi nộp hồ sơ hợp lệ. Hồ sơ hợp lệ là hồ sơ, tài liệu báo cáo có đầy đủ giấy tờ và nội dung các giấy tờ đó được kê khai đầy đủ theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Tổ chức tư vấn hồ sơ thực hiện theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với doanh nghiệp phát hành và có trách nhiệm sau:</p> <p>a) Trung thực, cẩn trọng và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong hoạt động tư vấn hồ sơ;</p> <p>b) Có trách nhiệm rà soát, kiểm tra các thông tin trong hồ sơ, bảo đảm việc phân tích, đánh giá được thực hiện hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin, số liệu, tài liệu được cung cấp, phải chịu trách</p>	<p><i>toán mà yêu cầu áp dụng chuẩn mực kiểm toán khác thì phải tuân thủ chuẩn mực kiểm toán đó.</i></p> <p>3. <i>Độc lập, trung thực, khách quan.</i></p> <p>4. <i>Bảo mật thông tin.”</i></p> <p>- Điều 13 Luật Kiểm toán độc lập năm 2011 quy định các hành vi bị nghiêm cấm, trong đó:</p> <p><i>“i) Thông đồng, móc nối với đơn vị được kiểm toán để làm sai lệch tài liệu kế toán, báo cáo tài chính, hồ sơ kiểm toán và báo cáo sai lệch kết quả kiểm toán;</i></p> <p><i>k) Giả mạo, khai man hồ sơ kiểm toán”;</i></p> <p>- Khoản 1 Điều 40 Luật Kiểm toán độc lập 2011 quy định về phạm vi hoạt động của doanh nghiệp kiểm toán, chi nhánh doanh nghiệp kiểm toán nước ngoài tại Việt Nam gồm:</p> <p><i>“a) Các dịch vụ kiểm toán, gồm kiểm toán báo cáo tài chính, kiểm toán hoạt động, kiểm toán tuân thủ, kiểm toán báo cáo quyết toán dự án hoàn thành, kiểm toán báo cáo tài chính vì mục đích thuê và công việc kiểm toán khác; b) Dịch vụ soát xét báo cáo tài chính, thông tin tài chính và dịch vụ bảo đảm khác.”;</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>nhiệm trước pháp luật trong phạm vi tư vấn liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo.</p> <p>4. Tổ chức đại lý phát hành thực hiện phân phối theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với doanh nghiệp phát hành và có trách nhiệm tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong hoạt động phân phối trái phiếu.</p> <p>5. Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên đủ điều kiện, người ký báo cáo kiểm toán hoặc soát xét phải tuân thủ quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập; tuân thủ chuẩn mực kiểm toán khi kiểm toán báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm đối với ý kiến về tính trung thực, hợp lý của các báo cáo, số liệu được kiểm toán; tuân thủ chuẩn mực về hợp đồng dịch vụ đảm bảo.</p> <p>6. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm, doanh nghiệp thẩm định giá thực hiện theo hợp đồng cung cấp dịch vụ ký kết với doanh nghiệp phát hành. Tổ chức xếp hạng tín nhiệm, doanh nghiệp thẩm định giá, người ký báo cáo kết quả xếp hạng tín</p>	<p>- Ngoài ra tại Chương 5 Luật Kiểm toán độc lập năm 2011 đã có quy định cụ thể về hoạt động kiểm toán độc lập.</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>nhiệm, người lý chứng thư thẩm định giá có trách nhiệm:</p> <p>a) Bảo đảm độc lập, khách quan, trung thực, minh bạch khi cung cấp dịch vụ và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi cung cấp dịch vụ;</p> <p>b) Bảo đảm việc phân tích, nhận định, đưa ra đánh giá kết quả xếp hạng tín nhiệm, kết quả thẩm định giá được thực hiện hợp lý và cân trọng trên cơ sở thu thập thông tin, số liệu, tài liệu được cung cấp và trên cơ sở tuân thủ các quy định pháp luật về xếp hạng tín nhiệm, thẩm định giá, pháp luật có liên quan và quy định tại Nghị định này.</p> <p>7. Việc nộp và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính quy định tại Nghị định này được thực hiện thông qua các cách thức theo quy định của pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Công Dịch vụ công quốc gia. Khi sử dụng tài khoản định danh điện tử để giải quyết thủ tục hành chính tại Nghị định</p>			

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>này thì thông tin về danh tính điện tử, thông tin tích hợp trên căn cước điện tử, tài khoản định danh điện tử có giá trị chứng minh tương đương với việc cung cấp thông tin hoặc sử dụng, xuất trình giấy tờ, tài liệu có chứa thông tin đó trong thực hiện thủ tục hành chính.</p>			
<p>Quy định về nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu:</p> <p>Điều 9. Nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ</p> <p>1. Đối tượng tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ:</p> <p>a) Đối với trái phiếu không chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu không kèm chứng quyền riêng lẻ: đối tượng tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;</p> <p>b) Đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ: đối tượng tham gia mua, giao dịch, chuyển</p>	<p><i>Luật chứng khoán:</i></p> <p><i>- Điều 11. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp</i></p> <p><i>1. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là nhà đầu tư có năng lực tài chính hoặc có trình độ chuyên môn về chứng khoán bao gồm:</i></p> <p><i>a) Ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, công ty tài chính, tổ chức kinh doanh bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư chứng khoán, tổ chức tài chính quốc tế, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách, tổ chức tài chính nhà nước được mua chứng khoán theo quy định của pháp luật có liên quan;</i></p>	<p>Nội dung này phù hợp với quy định tại Luật Chứng khoán, Luật Doanh nghiệp, Luật sửa đổi Luật Doanh nghiệp, thống nhất với quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật chứng khoán.</p> <p>Theo đó, Luật Chứng khoán quy định về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và giao Chính phủ hướng dẫn; Điều 31 Luật Chứng khoán quy định đối</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>nhượng trái phiếu là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư chiến lược;</p> <p>c) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán đã được bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ quy định tại điểm a và điểm b khoản này;</p> <p>d) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán đã được bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ của công ty đại chúng. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán đã được bổ sung tại điểm a khoản 3 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15 được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng đối với trái phiếu</p>	<p><i>b) Công ty có vốn điều lệ đã góp đạt trên 100 tỷ đồng hoặc tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;</i></p> <p><i>c) Người có chứng chỉ hành nghề chứng khoán;</i></p> <p><i>d) Cá nhân nắm giữ danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch có giá trị tối thiểu là 02 tỷ đồng theo xác nhận của công ty chứng khoán tại thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp;</i></p> <p><i>đ) Cá nhân có thu nhập chịu thuế năm gần nhất tối thiểu là 01 tỷ đồng tính đến thời điểm cá nhân đó được xác định tư cách là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế hoặc chứng từ khấu trừ thuế của tổ chức, cá nhân chi trả;</i></p> <p><i>e) Nhà đầu tư nước ngoài là cá nhân có quốc tịch nước ngoài, tổ chức thành lập theo pháp luật nước ngoài thực hiện hoạt động đầu tư kinh doanh tại Việt Nam.</i></p> <p><i>1a. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức theo quy định tại khoản 1 Điều này được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.</i></p>	<p>tượng tham gia đợt chào bán, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ (gồm cả trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ) của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. - Điều 128, Điều 129 Luật Doanh nghiệp quy định đối tượng nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ đối tượng tham gia đợt chào bán, chuyển nhượng trái phiếu</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>kèm chứng quyền riêng lẻ, trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ, trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán trong trường hợp trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm và có tài sản đảm bảo hoặc trái phiếu có xếp hạng tín nhiệm và có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng theo quy định tại điểm a và điểm b khoản 1b Điều 11 Luật Chứng khoán được bổ sung tại điểm b khoản 3 Điều 1 Luật số 56/2024/QH15. Tài sản bảo đảm hoặc bảo lãnh thanh toán phải bảo đảm thanh toán toàn bộ lãi, gốc của trái phiếu. Tài sản bảo đảm không bao gồm cổ phần, cổ phiếu, trái phiếu, phần vốn góp của chính doanh nghiệp phát hành;</p> <p>đ) Nhà đầu tư chiến lược tham gia mua,</p>	<p><i>1b. Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân theo quy định tại khoản 1 Điều này được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ thuộc một trong hai trường hợp sau đây:</i></p> <p><i>a) Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ có xếp hạng tín nhiệm và có tài sản bảo đảm đối với trái phiếu đó;</i></p> <p><i>b) Trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ có xếp hạng tín nhiệm và có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng đối với trái phiếu đó.</i></p> <p>2. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p> <p>Điều 31. Chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p><i>1. Điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng bao gồm:</i></p> <p><i>b) Đối tượng tham gia đợt chào bán chỉ bao gồm nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật này đối với đợt chào bán cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi hoặc nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định</i></p>	<p>riêng lẻ (gồm cả trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ) của công ty không đại chúng thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>giao dịch, chuyển nhượng đối với trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ quy định tại điểm b khoản này là nhà đầu tư do Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo các tiêu chí về năng lực tài chính, trình độ công nghệ và có cam kết hợp tác với công ty trong thời gian ít nhất 03 năm. Số lượng nhà đầu tư chiến lược tham gia một đợt chào bán không quá 100 nhà đầu tư chiến lược.</p> <p>2. Việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ thực hiện như sau:</p> <p>a) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được xác định theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán, ngoại trừ quy định tại điểm b khoản này;</p> <p>b) Việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 11 Luật Chứng khoán để mua trái phiếu doanh nghiệp</p>	<p>tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật này đối với đợt chào bán trái phiếu kèm chứng quyền;</p> <p>c) Việc giao dịch, chuyển nhượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại điểm b khoản này hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</p> <p>2. Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:</p> <p>b) Đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức. Trường hợp trái phiếu chào bán thuộc trường hợp quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1b Điều 11 của Luật này, đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>phát hành riêng lẻ phải đảm bảo danh mục chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch do nhà đầu tư nắm giữ có giá trị tối thiểu 02 tỷ đồng được xác định bằng giá trị thị trường bình quân theo ngày của danh mục chứng khoán trong thời gian tối thiểu 180 ngày liền kề trước ngày xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, không bao gồm giá trị vay giao dịch ký quỹ và giá trị chứng khoán thực hiện giao dịch mua bán lại. Việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tại điểm này có giá trị trong vòng 03 tháng kể từ ngày được xác nhận.</p> <p>3. Tổ chức có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu:</p> <p>a) Tổ chức có trách nhiệm xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và tài liệu xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp thực hiện theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;</p> <p>b) Doanh nghiệp phát hành có trách nhiệm xác định nhà đầu tư chiến lược căn</p>	<p><i>chức và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân;</i></p> <p><i>c) Việc giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>3. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.</i></p> <p><i>4. Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này bao gồm:</i></p> <p><i>a) Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua phương án phát hành</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>cứ vào Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông của doanh nghiệp phát hành về việc lựa chọn nhà đầu tư chiến lược theo quy định của pháp luật chứng khoán;</p> <p>c) Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu có trách nhiệm ký xác nhận vào văn bản xác nhận của nhà đầu tư trước khi mua trái phiếu theo Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định tư cách nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu.</p> <p>4. Trách nhiệm của nhà đầu tư mua trái phiếu:</p> <p>a) Tiếp cận đầy đủ hồ sơ chào bán trái phiếu, nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của doanh nghiệp phát hành trước khi quyết định mua và giao dịch trái phiếu;</p> <p>b) Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu; hiểu rõ và tuân thủ quy định về đối</p>	<p>và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng nhà đầu tư;</p> <p>b) Đáp ứng quy định tại các điểm b, c, đ và e khoản 2 Điều này.</p> <p>5. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều này.</p> <p>6. Chính phủ quy định chi tiết việc chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán quy định tại Điều này và các trường hợp chào bán, phát hành chứng khoán riêng lẻ khác của công ty đại chúng.</p> <p>- Luật doanh nghiệp</p> <p>Điều 128. Chào bán trái phiếu riêng lẻ</p> <p>1. Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, các tổ chức khác và chào bán trái phiếu ra công</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>tượng nhà đầu tư tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và quy định tại Nghị định này;</p> <p>c) Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không bảo đảm việc doanh nghiệp phát hành trái phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua trái phiếu;</p> <p>d) Trước khi mua trái phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại các điểm a, b, c khoản này và tự chịu trách nhiệm về quyết định mua trái phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận. Văn bản xác nhận theo mẫu quy định tại Mẫu số 05 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này phải được lưu trữ tại hồ sơ chào bán trái phiếu hoặc tại công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện</p>	<p><i>chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</i></p> <p><i>2. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng là chào bán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng cho dưới 100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ như sau:</i></p> <p><i>a) Nhà đầu tư chiến lược đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ và trái phiếu kèm theo chứng quyền riêng lẻ;</i></p> <p><i>b) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.</i></p> <p>- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán:</p> <p>Điều 4. Xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp</p> <p><i>1. Tổ chức phát hành, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua chứng khoán khi thực hiện chào bán chứng khoán riêng lẻ, đăng ký lập quỹ thành viên hoặc ủy quyền</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>giao dịch trái phiếu theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Thực hiện giao dịch trái phiếu theo quy định tại Điều 22 Nghị định này; không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư trái phiếu dưới mọi hình thức với nhà đầu tư không thuộc đối tượng được tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và quy định tại Nghị định này. Việc mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp của các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và công ty quản lý quỹ thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành;</p> <p>e) Trường hợp bán trái phiếu trên thị trường thứ cấp, người bán trái phiếu phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định này cho nhà đầu tư mua trái phiếu;</p> <p>g) Sử dụng dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt khi thực hiện mua, bán,</p>	<p><i>cho công ty chứng khoán thực hiện việc xác định. Trường hợp ủy quyền, tổ chức phát hành, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán phải ký hợp đồng với công ty chứng khoán về việc xác định và lưu trữ tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trong đó quy định rõ quyền, trách nhiệm của các bên liên quan.</i></p> <p><i>2. Đối với chứng khoán phát hành riêng lẻ được giao dịch tập trung trên hệ thống giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán, công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch mua chứng khoán có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trước khi thực hiện giao dịch. Đối với chứng khoán phát hành riêng lẻ chưa được giao dịch tập trung, tổ chức đăng ký, lưu ký có trách nhiệm xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trước khi thực hiện chuyển quyền sở hữu.</i></p> <p><i>3. Trong thời hạn 01 năm kể từ thời điểm được công ty chứng khoán xác định là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, nhà đầu tư không phải thực hiện xác định lại tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khi tham gia mua chứng khoán chào bán riêng lẻ, chứng chỉ quỹ thành viên.</i></p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ.</p> <p>5. Quyền lợi của nhà đầu tư mua trái phiếu</p> <p>a) Được doanh nghiệp phát hành công bố thông tin đầy đủ, cung cấp hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Nghị định này;</p> <p>b) Được doanh nghiệp phát hành thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc trái phiếu khi đến hạn, thực hiện các quyền kèm theo (nếu có) theo điều kiện, điều khoản của trái phiếu và các thỏa thuận với doanh nghiệp phát hành;</p> <p>c) Được yêu cầu doanh nghiệp phát hành mua lại trái phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 13 Nghị định này;</p> <p>d) Được yêu cầu người bán trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của doanh nghiệp phát hành theo quy định tại Nghị định này khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp.</p>	<p>4. Nhà đầu tư đã mua chứng khoán chào bán riêng lẻ, chứng chỉ quỹ thành viên không phải xác định lại tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp khi thực hiện bán các chứng khoán đã mua.</p> <p>5. Tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp phải được lưu trữ theo quy định của pháp luật.</p>		
<p>Quy định về điều kiện chào bán TPDN riêng lẻ</p> <p>Điều 14. Điều kiện chào bán trái phiếu</p>	<p>Luật chứng khoán:</p> <p>Điều 30. Chào bán chứng khoán riêng lẻ của tổ chức phát hành không phải là công ty đại chúng</p>	<p>- Các quy định về đối tượng tham gia, phương án chào bán, khoảng cách giữa các</p>	<p>Hoàn thiện quy định về điều kiện đối với báo cáo tài</p>

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>1. Đối với chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền:</p> <p>a) Doanh nghiệp là công ty cổ phần hoặc công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;</p> <p>b) Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành và đến hạn thanh toán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn;</p> <p>c) Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành;</p> <p>d) Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính năm quy định tại điểm e khoản này, ngoại trừ tổ chức</p>	<p><i>Chào bán chứng khoán riêng lẻ của tổ chức phát hành không phải là công ty đại chúng thực hiện theo quy định của Luật Doanh nghiệp và quy định khác của pháp luật có liên quan.</i></p> <p>Điều 31. Chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p><i>1. Điều kiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng bao gồm:</i></p> <p><i>a) Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí nhà đầu tư; số lượng cổ phiếu, giá chào bán cổ phiếu hoặc nguyên tắc xác định giá chào bán cổ phiếu;</i></p> <p><i>b) Đối tượng tham gia đợt chào bán chỉ bao gồm nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều 11 của Luật này đối với đợt chào bán cổ phiếu, trái phiếu chuyển đổi hoặc nhà đầu tư chiến lược, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật này đối với đợt chào bán trái phiếu kèm chứng quyền;</i></p>	<p>đợt chào bán, tỷ lệ an toàn tài chính, về hệ số nợ phải trả phù hợp với quy định của Luật chứng khoán, Luật doanh nghiệp;</p> <p>- Đối với quy định “<i>Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán đủ điều kiện</i>” tại điều kiện chào bán trái phiếu của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán: Điểm b khoản 3 Điều 128 Luật doanh nghiệp quy định điều kiện: “<i>Có báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm phát hành được kiểm</i></p>	<p>chính tại điểm b khoản 3 Điều 128 Luật doanh nghiệp.</p>

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan. Trong trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty mẹ, chỉ tiêu nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành), vốn chủ sở hữu được căn cứ trên báo cáo tài chính hợp nhất, trong đó vốn chủ sở hữu không bao gồm lợi ích của cổ đông không kiểm soát;</p> <p>đ) Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 11 Nghị định này;</p> <p>e) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định này;</p>	<p><i>c) Việc giao dịch, chuyển nhượng cổ phiếu chào bán riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi chào bán riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền chào bán riêng lẻ bị hạn chế tối thiểu là 03 năm đối với nhà đầu tư chiến lược và tối thiểu là 01 năm đối với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp giao dịch, chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại điểm b khoản này hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>d) Các đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải cách nhau ít nhất 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán gần nhất;</i></p> <p><i>đ) Việc chào bán cổ phiếu, chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu, thực hiện chứng quyền phải đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>2. Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này bao gồm:</i></p>	<p>toán;” mà không quy định rõ là tổ chức được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của đơn vị có lợi ích công chúng.</p> <p>Tuy nhiên, Khoản 7 Điều 5 Luật kiểm toán độc lập quy định: “Đơn vị có lợi ích công chúng là doanh nghiệp, tổ chức mà tính chất và quy mô hoạt động có liên quan nhiều đến lợi ích của công chúng.”; Điều 53 Luật kiểm toán độc lập quy định các đơn vị có lợi ích công chúng gồm: tổ chức tín dụng được thành lập và hoạt động theo Luật các tổ chức tín dụng; tổ chức tài chính, doanh</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>g) Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 Nghị định này.</p> <p>2. Đối với trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền:</p> <p>a) Doanh nghiệp là công ty cổ phần được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam;</p> <p>b) Đáp ứng điều kiện chào bán quy định tại các điểm b, c, d, đ, e khoản 1 Điều này;</p> <p>c) Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 9 Nghị định này (đối với trái phiếu chuyển đổi) hoặc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 9 Nghị định này (đối với trái phiếu kèm chứng quyền).</p> <p>3. Đối với chào bán trái phiếu thành nhiều đợt, tổ chức tín dụng còn phải đáp ứng các điều kiện sau:</p> <p>a) Có nhu cầu huy động vốn thành nhiều đợt phù hợp với mục đích phát hành trái</p>	<p><i>a) Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng nhà đầu tư;</i></p> <p><i>b) Đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức. Trường hợp trái phiếu chào bán thuộc trường hợp quy định tại điểm a hoặc điểm b khoản 1b Điều 11 của Luật này, đối tượng tham gia đợt chào bán bao gồm nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là tổ chức và nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân;</i></p> <p><i>c) Việc giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ chỉ được thực hiện giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định tại khoản 1a và khoản 1b Điều 11 của Luật này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>d) Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn;</i></p>	<p>ng nghiệp kinh doanh bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm; công ty đại chúng, tổ chức phát hành, tổ chức kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật về chứng khoán; Doanh nghiệp, tổ chức khác có liên quan đến lợi ích của công chúng do tính chất, quy mô hoạt động của đơn vị đó theo quy định của pháp luật.</p> <p>Đối với các doanh nghiệp, tổ chức khác (không phải tổ chức tín dụng, tổ chức tài chính, bảo hiểm, công ty đại chúng, tổ chức kinh doanh chứng khoán) khi thực hiện phát hành trái phiếu</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>phiếu được phê duyệt theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Nghị định này;</p> <p>b) Có phương án phát hành trái phiếu trong đó dự kiến cụ thể về giá trị, thời điểm và kế hoạch sử dụng vốn của từng đợt chào bán;</p> <p>c) Thời gian phân phối trái phiếu của từng đợt chào bán không vượt quá 30 ngày kể từ ngày công bố thông tin trước đợt chào bán. Tổng thời gian chào bán trái phiếu thành nhiều đợt tối đa không quá 06 tháng kể từ ngày phát hành của đợt chào bán đầu tiên.</p> <p>Điều 17. Điều kiện chào bán trái phiếu của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>1. Điều kiện chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Luật Chứng khoán. 2. Điều kiện chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng</p>	<p><i>đ) Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận;</i></p> <p><i>e) Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật (nếu có).</i></p> <p><i>3. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng chào bán cổ phiếu riêng lẻ, trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ phải đáp ứng quy định tại khoản 1 Điều này.</i></p> <p><i>4. Điều kiện chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này bao gồm:</i></p> <p><i>a) Có quyết định của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị hoặc Hội đồng thành viên hoặc chủ sở hữu công ty thông qua phương án phát hành và sử dụng số tiền thu được từ đợt chào bán; xác định rõ tiêu chí, số lượng nhà đầu tư;</i></p> <p><i>b) Đáp ứng quy định tại các điểm b, c, đ và e khoản 2 Điều này.</i></p>	<p>thì báo cáo tài chính là một tài liệu quan trọng để cung cấp các thông tin liên quan đến tổ chức phát hành để nhà đầu tư xem xét, quyết định đầu tư. Do tính chất, mức độ ảnh hưởng đến nhà đầu tư, cần quy định báo cáo tài chính của tổ chức phát hành TPDN phải được thực hiện bởi tổ chức kiểm toán được chấp thuận cho đơn vị có lợi ích công chúng. Quy định này cũng phù hợp, thống nhất với quy định về báo cáo tài chính tại điều kiện chào bán TPDN riêng lẻ của công ty đại chúng.</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>quyền riêng lẻ của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng theo quy định tại khoản 4 Điều 31 Luật Chứng khoán.</p> <p>3. Điều kiện chào bán trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán:</p> <p>a) Các điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 31 Luật Chứng khoán;</p> <p>b) Đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền phải cách ít nhất 06 tháng kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, phát hành riêng lẻ gần nhất, bao gồm: chào bán cổ phiếu riêng lẻ; chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ; chào bán trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ; chào bán cổ phiếu ưu đãi kèm chứng quyền riêng lẻ; phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ phần cho cổ đông công ty cổ phần chưa đại chúng, hoán đổi phần vốn góp cho thành viên góp vốn của công ty trách nhiệm hữu hạn; phát hành cổ phiếu để hoán đổi cổ</p>	<p>5. Công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ sở hữu hiện có phải đáp ứng điều kiện quy định tại điểm a và điểm d khoản 1 Điều này.</p> <p>6. Chính phủ quy định chi tiết việc chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán quy định tại Điều này và các trường hợp chào bán, phát hành chứng khoán riêng lẻ khác của công ty đại chúng.</p> <p>- Luật doanh nghiệp: Điều 128. Chào bán trái phiếu riêng lẻ</p> <p>1. Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty đại chúng, các tổ chức khác và chào bán trái phiếu ra công chúng thực hiện theo quy định của pháp luật về chứng khoán.</p> <p>2. Chào bán trái phiếu riêng lẻ của công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng là chào bán không thông qua phương tiện thông tin đại chúng cho dưới</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>phần cho số cổ đông xác định trong công ty đại chúng; phát hành cổ phiếu để hoán đổi nợ.</p>	<p><i>100 nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp và đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ như sau:</i></p> <p><i>a) Nhà đầu tư chiến lược đối với trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ và trái phiếu kèm theo chứng quyền riêng lẻ;</i></p> <p><i>b) Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia mua, giao dịch, chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ thực hiện theo quy định pháp luật về chứng khoán.</i></p> <p><i>3. Công ty cổ phần không phải là công ty đại chúng chào bán trái phiếu riêng lẻ phải đáp ứng các điều kiện sau đây:</i></p> <p><i>a) Công ty đã thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã chào bán và đã đến hạn thanh toán hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán trái phiếu (nếu có), trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho các chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn;</i></p> <p><i>b) Có báo cáo tài chính của năm trước liền kề năm phát hành được kiểm toán;</i></p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	<p>c) Bảo đảm điều kiện về tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định pháp luật;</p> <p>c1) Có nợ phải trả (bao gồm giá trị trái phiếu dự kiến phát hành) không vượt quá 05 lần vốn chủ sở hữu của tổ chức phát hành theo báo cáo tài chính năm liền kề trước năm phát hành được kiểm toán; trừ tổ chức phát hành là doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp phát hành trái phiếu để thực hiện dự án bất động sản, tổ chức tín dụng, doanh nghiệp bảo hiểm, doanh nghiệp tái bảo hiểm, doanh nghiệp môi giới bảo hiểm, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan;</p> <p>d) Điều kiện khác theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>		
<p>Quy định về hồ sơ chào bán TPDN riêng lẻ: Hồ sơ chào bán TPDN riêng lẻ được quy định phù hợp theo loại hình trái phiếu và doanh nghiệp chào bán, gồm:</p> <p>- Điều 15 về Hồ sơ chào bán trái phiếu của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ</p>	<p>- Điều 129 Luật doanh nghiệp:</p> <p>5. Căn cứ quy định của Luật này và Luật chứng khoán, Chính phủ quy định chi tiết về loại trái phiếu, hồ sơ, trình tự, thủ tục phát hành và giao dịch trái phiếu riêng lẻ; công bố thông tin; phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế.</p> <p>- Điều 31 Luật chứng khoán:</p>	<p>Quy định tại dự thảo Nghị định nhằm chi tiết nội dung được giao tại Luật chứng khoán và Luật doanh nghiệp. Thành phần hồ sơ được quy định đảm bảo phù hợp với</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>đầu tư chứng khoán</p> <p>- Điều 16 về Hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền của công ty đại chúng</p> <p>- Điều 17 về Hồ sơ chào bán trái phiếu riêng lẻ không chuyển đổi, không kèm chứng quyền của công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán không phải là công ty đại chúng</p>	<p><i>6. Chính phủ quy định chi tiết việc chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán quy định tại Điều này và các trường hợp chào bán, phát hành chứng khoán riêng lẻ khác của công ty đại chúng.</i></p>	<p>điều kiện chào bán TPDN tại dự thảo.</p>	
<p>Về trình tự, thủ tục chào bán TPDN riêng lẻ:</p> <p><i>- Đối với doanh nghiệp không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ:</i></p> <p>Điều 16. Trình tự, thủ tục chào bán trái phiếu</p> <p>1. Doanh nghiệp phát hành tự đánh giá điều kiện chào bán theo quy định tại Điều 14 Nghị định này, quyết định phương án phát hành và lập hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Điều 15 Nghị định này.</p>	<p>- Luật doanh nghiệp: <i>Điều 129. Trình tự, thủ tục chào bán và chuyển nhượng trái phiếu riêng lẻ</i></p> <p><i>1. Công ty quyết định phương án chào bán trái phiếu riêng lẻ theo quy định của Luật này.</i></p> <p><i>2. Công ty công bố thông tin trước mỗi đợt chào bán cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu và thông báo đợt chào bán cho sở giao dịch chứng khoán ít nhất 01 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đợt chào bán trái phiếu.</i></p> <p><i>3. Công ty công bố thông tin về kết quả của đợt chào bán cho các nhà đầu tư đã mua trái phiếu và thông báo kết quả đợt chào bán đến sở giao dịch chứng</i></p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>2. Doanh nghiệp phát hành phải gửi thông báo bằng văn bản về việc chào bán trái phiếu đến Sở Tài chính (nơi đăng ký doanh nghiệp) theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Nghị định này, để theo dõi, tổng hợp tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp trong phạm vi địa phương.</p> <p>- Chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>+ Điều 18:</p> <p>2. Trình tự, thủ tục chào bán trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán:</p> <p>a) Doanh nghiệp phát hành tự đánh giá điều kiện chào bán theo quy định tại Điều 14 Nghị định này, quyết định phương án phát hành và lập hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Điều 15 Nghị định này;</p>	<p><i>khoản trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán trái phiếu.</i></p> <p><i>4. Trái phiếu phát hành riêng lẻ được chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư đáp ứng điều kiện về đối tượng mua trái phiếu riêng lẻ quy định tại khoản 2 Điều 128 của Luật này, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, phán quyết của Trọng tài có hiệu lực hoặc thừa kế theo quy định pháp luật.</i></p> <p><i>5. Căn cứ quy định của Luật này và Luật chứng khoán, Chính phủ quy định chi tiết về loại trái phiếu, hồ sơ, trình tự, thủ tục phát hành và giao dịch trái phiếu riêng lẻ; công bố thông tin; phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế.</i></p> <p>- Luật chứng khoán:</p> <p>+ Điều 9. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p> <p><i>1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là cơ quan thuộc Bộ Tài chính thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, tổ chức thực thi pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>b) Doanh nghiệp phát hành phải gửi thông báo bằng văn bản về việc chào bán trái phiếu đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo mẫu tại Phụ lục kèm theo Nghị định này, để theo dõi, tổng hợp tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp không chuyển đổi, không kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán.</p> <p>3. Tối thiểu 01 ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức đợt chào bán trái phiếu (ngày bắt đầu đợt chào bán), doanh nghiệp phát hành phải công bố thông tin trước đợt chào bán cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu theo quy định tại Điều 31 Nghị định này và gửi bản công bố thông tin trước đợt chào bán cho Sở giao dịch chứng khoán để tổng hợp, báo cáo về tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp theo quy định tại Điều 42 Nghị định này. Công bố thông tin trước đợt chào bán phải đồng thời gửi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đối với tổ chức tín</p>	<p>c) <i>Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề chứng khoán và giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán; chấp thuận những thay đổi, đình chỉ, hủy bỏ liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</i></p> <p>.....</p> <p>e) <i>Quản lý, giám sát hoạt động liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán của các tổ chức, cá nhân;</i></p> <p>+ Điều 31. Chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>6. <i>Chính phủ quy định chi tiết việc chào bán chứng khoán riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán quy định tại Điều này và các trường hợp chào bán, phát hành chứng khoán riêng lẻ khác của công ty đại chúng.</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>dụng) hoặc Bộ Tài chính (đối với doanh nghiệp bảo hiểm).</p> <p>+ Điều 20. Trình tự, thủ tục đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán</p> <p>1. Doanh nghiệp phát hành tự đánh giá điều kiện chào bán theo quy định tại Điều 17 Nghị định này, quyết định phương án phát hành và lập hồ sơ đăng ký chào bán theo quy định tại Điều 19 Nghị định này.</p> <p>2. Doanh nghiệp phát hành gửi hồ sơ đăng ký chào bán tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo cho doanh nghiệp phát hành về việc nhận được đầy đủ hồ sơ; trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.</p>			

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>3. Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo nhận được đầy đủ hồ sơ, doanh nghiệp phát hành phải công bố thông tin trước đợt chào bán cho nhà đầu tư đăng ký mua trái phiếu theo quy định tại Điều 31 Nghị định này và thông báo cho Sở giao dịch chứng khoán.</p> <p>4. Doanh nghiệp phát hành phải cung cấp hồ sơ chào bán trái phiếu theo quy định tại Điều 19 Nghị định này cho nhà đầu tư mua trái phiếu. Nhà đầu tư mua trái phiếu phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định tại các điểm a, b và c khoản 4 Điều 9 Nghị định này. Văn bản xác nhận thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định này và phải được doanh nghiệp phát hành lưu trữ cùng hồ sơ chào bán trái phiếu....</p> <p>+ Điều 29. Trình tự, thủ tục chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế</p> <p>1. Doanh nghiệp chuẩn bị hồ sơ đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu không chuyên đổi, không kèm chứng quyền ra thị trường quốc tế theo quy định tại Điều</p>			

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>26 Nghị định này; hồ sơ đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu chuyển đổi, trái phiếu kèm chứng quyền ra thị trường quốc tế theo quy định tại Điều 28 Nghị định này.</p> <p>2. Trường hợp doanh nghiệp phát hành là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán:</p> <p>a) Doanh nghiệp phát hành gửi hồ sơ đề nghị việc đăng ký chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế đến Ủy ban Chứng khoán Nhà nước. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ và hợp lệ, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có văn bản thông báo nhận được hồ sơ và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc nhận được hồ sơ của doanh nghiệp; trường hợp từ chối, phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;</p> <p>b) Sau khi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước có thông báo nhận được hồ sơ, doanh nghiệp phát hành gửi Bản cung cấp thông tin trước đợt chào bán trái phiếu đến</p>			

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>Sở giao dịch chứng khoán theo Điều 37 Nghị định này và thực hiện chào bán trái phiếu theo quy định của thị trường phát hành;</p> <p>c) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán, doanh nghiệp phát hành báo cáo kết quả chào bán theo mẫu tại Mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định này cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;</p> <p>d) Doanh nghiệp phát hành thực hiện công bố thông tin về kết quả chào bán theo quy định tại Điều 38 Nghị định này và quy định của thị trường phát hành.</p> <p>3. Trường hợp doanh nghiệp phát hành không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, doanh nghiệp phát hành gửi Bản cung cấp thông tin trước đợt chào bán trái phiếu đến Sở giao dịch chứng khoán theo Điều 37 Nghị định này, tổ chức chào bán trái phiếu theo quy định tại thị trường phát hành, thực hiện công bố thông tin</p>			

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>theo quy định tại Điều 38 Nghị định này và quy định của thị trường phát hành.</p>			
<p>VỀ quản lý, giám sát và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan:</p> <p>Trên cơ sở kế thừa các quy định về cơ chế quản lý giám sát hiện hành, để phù hợp với các quy định của pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung, nhằm tăng cường yêu cầu quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp phát hành và thực hiện định hướng phân quyền, phân cấp, chương VI dự thảo quy định về quản lý, giám sát và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan như sau:</p> <p>+ Trách nhiệm của SGDCK: tiếp tục kế thừa quy định hiện hành đối với Sở GDCK trong việc tổ chức và giám sát việc giao dịch TPDN riêng lẻ; quản lý, giám sát việc thực hiện chế độ công bố thông tin và báo cáo đối với doanh nghiệp phát hành, tổ chức đấu thầu, bảo lãnh, đại lý phát hành;... Bên cạnh đó, dự thảo bổ</p>	<p>- Luật chứng khoán: + Điều 9. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p> <p><i>1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là cơ quan thuộc Bộ Tài chính thực hiện chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng Bộ Tài chính quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán, tổ chức thực thi pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán theo phân cấp, ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Tài chính và có các nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</i></p> <p><i>c) Cấp, cấp lại, gia hạn, điều chỉnh, thu hồi giấy phép, chứng chỉ hành nghề chứng khoán và giấy chứng nhận liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán; chấp thuận những thay đổi, đình chỉ, hủy bỏ liên quan đến hoạt động về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</i></p> <p>.....</p> <p><i>e) Quản lý, giám sát hoạt động liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán của các tổ chức, cá nhân;</i></p>	<p>Phù hợp với Luật doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật các tổ chức tín dụng; đồng bộ với các văn bản pháp luật có liên quan.</p>	

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>sung trách nhiệm của Sở GDCK trong việc cung cấp thông tin về tình hình phát hành TPDN theo đề nghị của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp theo quy định của pháp luật doanh nghiệp và quy định của Nghị định này; bổ sung trách nhiệm xử lý vi phạm đối với đối tượng thuộc quản lý, giám sát theo quy chế của SGDCK.</p> <p>+ Trách nhiệm của VSDC: cơ bản kế thừa quy định hiện hành trong việc giám sát doanh nghiệp phát hành, thành viên lưu ký trong việc tuân thủ quy định về đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch TPDN riêng lẻ; bổ sung thêm trách nhiệm xử lý vi phạm đối với đối tượng thuộc quản lý, giám sát theo quy chế của VSDC.</p> <p>+ Trách nhiệm của UBCKNN: tiếp nhận thông báo về việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán để theo dõi,</p>	<p><i>g) Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán;</i></p> <p>+ Điều 46. Quyền và nghĩa vụ của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam</p> <p><i>1. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam có các quyền sau đây:</i></p> <p><i>a) Ban hành các quy chế về niêm yết chứng khoán, giao dịch chứng khoán, công bố thông tin, thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam và các quy chế nghiệp vụ khác liên quan đến tổ chức và hoạt động thị trường giao dịch chứng khoán sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;</i></p> <p><i>b) Tổ chức, vận hành thị trường giao dịch chứng khoán;</i></p> <p><i>c) Cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật và quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>d) Tạm ngừng, đình chỉ giao dịch đối với một hoặc một số chứng khoán trong trường hợp giá, khối lượng giao dịch chứng khoán có biến động bất thường, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch không có biện pháp khắc phục nguyên nhân dẫn</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>tổng hợp tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ; có ý kiến về việc chào bán trái phiếu chuyển đổi riêng lẻ, trái phiếu kèm chứng quyền riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán tại thị trường trong nước, về việc chào bán trái phiếu ra thị trường quốc tế của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; có ý kiến về Quy chế của SGDCK, VSDC theo quy định;</p> <p>UBCNKNN thực hiện quản lý, giám sát việc thực hiện đăng ký, lưu ký, chuyển quyền sở hữu trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của VSDC; việc thực hiện công bố thông tin, chế độ báo cáo và tổ chức giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của SGDCK; trường hợp phát hiện dấu hiệu vi phạm thì thực hiện thanh tra, kiểm tra SGDCK, VSDC.</p> <p>Trên cơ sở quản lý, giám sát hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan đến hoạt động chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ</p>	<p><i>đến việc chứng khoán bị đưa vào diện cảnh báo, kiểm soát, hạn chế giao dịch hoặc trong trường hợp cần thiết để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư và bảo đảm ổn định, an toàn của thị trường chứng khoán;</i></p> <p><i>đ) Chấp thuận, thay đổi, hủy bỏ niêm yết, đăng ký giao dịch chứng khoán và giám sát việc duy trì điều kiện niêm yết chứng khoán của các tổ chức niêm yết;</i></p> <p><i>e) Chấp thuận, hủy bỏ tư cách thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>g) Cung cấp dịch vụ đấu giá, đấu thầu; dịch vụ về thông tin thị trường và thông tin liên quan đến chứng khoán niêm yết, đăng ký giao dịch; dịch vụ phát triển hạ tầng công nghệ cho thị trường chứng khoán và các dịch vụ liên quan khác theo quy định tại Điều lệ Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>h) Làm trung gian hòa giải theo yêu cầu của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam khi phát sinh tranh chấp liên quan đến hoạt động giao dịch chứng khoán;</i></p> <p><i>i) Kiểm tra, xử lý vi phạm đối với thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, tổ chức niêm yết,</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>của công ty chứng khoán, báo cáo giám sát của SGDCK và VSDC, UBCKNN tiếp nhận và xử lý các vi phạm trong hoạt động chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo thẩm quyền và theo quy định tại Nghị định này; kiểm tra, thanh tra đối với hoạt động chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, hoạt động cung cấp dịch vụ liên quan đến chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty chứng khoán.</p> <p>- Trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: kiểm tra, thanh tra, giám sát việc tổ chức tín dụng huy động vốn từ phát hành trái phiếu; cấp phép cho ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cung cấp dịch vụ liên quan đến TPDN riêng lẻ theo quy định của Nghị định này và pháp luật về tổ chức tín dụng; giám sát, kiểm tra, thanh tra việc tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ liên quan đến chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và việc các tổ chức này cam kết</p>	<p><i>tổ chức đăng ký giao dịch theo quy chế của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>k) Đề nghị cơ quan quản lý nhà nước cung cấp thông tin liên quan đến thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch để phục vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>l) Quyền khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.</i></p> <p><i>2. Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam có các nghĩa vụ sau đây:</i></p> <p><i>a) Bảo đảm hoạt động giao dịch chứng khoán trên thị trường chứng khoán được tiến hành công khai, công bằng, trật tự, an toàn và hiệu quả;</i></p> <p><i>b) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính, báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>c) Giám sát hoạt động giao dịch chứng khoán, việc tuân thủ nghĩa vụ của thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, hoạt động công bố thông tin của tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch và nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin quy định tại Điều 118 của Luật này;</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>mua lại trái phiếu của doanh nghiệp khác theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn; xử lý các hành vi vi phạm về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo thẩm quyền và theo quy định tại Nghị định này; phối hợp với Bộ Tài chính trong việc kiểm tra, giám sát tổ chức tín dụng cung cấp dịch vụ liên quan đến trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật chứng khoán, Luật Các tổ chức tín dụng và các văn bản hướng dẫn...</p> <p>+ Trách nhiệm của Bộ Tài chính: Hướng dẫn việc công bố thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế; việc đăng ký, lưu ký, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước; quản lý, giám sát tổ chức kiểm toán, doanh nghiệp thẩm định giá, tổ chức xếp hạng tín nhiệm khi cung cấp dịch vụ liên</p>	<p><i>d) Ban hành tiêu chí giám sát giao dịch, chỉ tiêu báo cáo giám sát giao dịch áp dụng cho thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;</i></p> <p><i>đ) Báo cáo, kiến nghị Ủy ban Chứng khoán Nhà nước các biện pháp ứng phó, khắc phục sự cố, sự kiện, biến động ảnh hưởng đến an toàn, ổn định và tính toàn vẹn của thị trường giao dịch chứng khoán; vi phạm của nhà đầu tư, thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam, tổ chức niêm yết, tổ chức đăng ký giao dịch;</i></p> <p><i>e) Phối hợp thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến kiến thức về chứng khoán và thị trường chứng khoán cho nhà đầu tư;</i></p> <p><i>g) Cung cấp thông tin và phối hợp với Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam trong hoạt động nghiệp vụ chứng khoán và cơ quan có thẩm quyền trong công tác điều tra, phòng, chống vi phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</i></p> <p><i>h) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam.</i></p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
<p>quan đến trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định của pháp luật về kiểm toán, pháp luật về giá, pháp luật về xếp hạng tín nhiệm...</p> <p>+ Trách nhiệm của Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Căn cứ quy định của Luật số 76/2025/QH15, Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp, Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương¹, dự thảo quy định rõ trách nhiệm của Sở Tài chính, UBND cấp tỉnh như sau:</p> <p>(i) Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực</p>	<p>+ Điều 55. Quyền và nghĩa vụ của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam</p> <p>1. Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam có các quyền sau đây:</p> <p>a) Ban hành các quy chế về đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán và các quy chế nghiệp vụ khác sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận;</p> <p>b) Cung cấp dịch vụ đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán; đăng ký biện pháp bảo đảm đối với chứng khoán đã đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam theo yêu cầu của khách hàng; cung cấp dịch vụ khác quy định tại Điều lệ Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</p> <p>c) Thực hiện cấp mã chứng khoán trong nước và mã số định danh chứng khoán quốc tế cho các loại</p>		

¹ Khoản 3 Điều 8 Nghị định 150/2025/NĐ-CP quy định Sở Tài chính là cơ quan “Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư phát triển, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài; tài chính; ngân sách nhà nước;; kế toán, kiểm toán độc lập;; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh.”

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>thuộc trung ương có trách nhiệm tiếp nhận thông báo bằng văn bản về việc chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán để theo dõi, tổng hợp tình hình phát hành trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trong phạm vi địa phương, báo cáo định kỳ và theo yêu cầu của Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, Bộ Tài chính, cập nhật vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo hướng dẫn của Bộ Tài chính; kiểm tra hoạt động chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán trên địa bàn theo phân công, phân cấp của Ủy ban Nhân dân cấp tỉnh, xử lý các hành vi vi phạm về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo thẩm quyền và theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>Cơ quan đăng ký kinh doanh thuộc Sở Tài chính các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương có trách nhiệm phối hợp, cung cấp</p>	<p><i>chứng khoán đăng ký tập trung tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>d) Chấp thuận, thay đổi, hủy bỏ đăng ký chứng khoán tại Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p><i>đ) Chấp thuận, hủy bỏ tư cách thành viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam; đình chỉ hoạt động lưu ký chứng khoán của thành viên lưu ký;</i></p> <p><i>2. Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam có các nghĩa vụ sau đây:</i></p> <p><i>a) Bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật phục vụ cho các hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán chứng khoán;</i></p> <p><i>b) Thực hiện chế độ kế toán, kiểm toán, thống kê, nghĩa vụ tài chính; báo cáo, công bố thông tin theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>c) Giám sát hoạt động đăng ký, lưu ký, bù trừ và thanh toán giao dịch chứng khoán; giám sát tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán; giám sát việc tuân thủ nghĩa vụ của thành</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>thông tin về nội dung đăng ký doanh nghiệp, tình trạng pháp lý và báo cáo tài chính của doanh nghiệp lưu giữ tại Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định tại Nghị định này có yêu cầu.</p> <p>(ii) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp phát hành trái phiếu riêng lẻ trong phạm vi địa phương theo quy định tại Nghị định này và pháp luật doanh nghiệp; có trách nhiệm thiết lập hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ trong phạm vi địa phương; thanh tra, kiểm tra hoạt động chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ của công ty không phải là công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán trên địa bàn, xử lý các vi phạm về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo thẩm quyền và theo quy định tại Nghị định này.</p> <p>Kết quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử</p>	<p><i>viên của Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam;</i></p> <p>....</p> <p>- Luật số 76/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp đã bổ sung quy định để làm rõ trách nhiệm Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc “<i>thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp trong phạm vi địa phương</i>”.</p> <p>- Nghị định 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc đôn đốc, chỉ đạo công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; tổng hợp tình hình quản lý doanh nghiệp sau đăng ký thành lập trong phạm vi địa phương; xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp; xử lý vi phạm của doanh nghiệp về ngành, nghề kinh doanh có điều kiện và điều kiện tiếp cận thị trường đối với nhà đầu tư nước ngoài và các vi phạm khác; báo cáo tình hình thực hiện quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập; chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ trong công tác quản lý nhà nước</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
<p>lý vi phạm được thông báo cho Bộ Tài chính theo định kỳ hằng năm trước ngày 31 tháng 3 năm liền kề để Bộ Tài chính tổng hợp, đánh giá tình hình hoạt động của thị trường trái phiếu doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này. Mẫu biểu, hình thức, phương thức gửi báo cáo thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.</p> <p>+ Trách nhiệm của các bộ, ngành có liên quan: theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp kiểm tra, giám sát việc chào bán, giao dịch và cung cấp dịch vụ trên thị trường trái phiếu doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định này và quy định của pháp luật có liên quan.</p>	<p>đối với doanh nghiệp sau đăng ký thành lập, công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi tình hình hoạt động của doanh nghiệp;....</p> <p>- Khoản 3 Điều 8 Nghị định 150/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương dự thảo quy định rõ trách nhiệm của Sở Tài chính, UBND cấp tỉnh như sau: quy định Sở Tài chính là cơ quan “<i>Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; quy hoạch; đầu tư phát triển, đầu tư kinh doanh tại Việt Nam và đầu tư kinh doanh từ Việt Nam ra nước ngoài; tài chính; ngân sách nhà nước;.....; kế toán, kiểm toán độc lập;; đấu thầu; doanh nghiệp, kinh tế tập thể, hộ kinh doanh.</i>”</p> <p>- Luật các tổ chức tín dụng: + Điều 206. Trách nhiệm của cơ quan quản lý nhà nước</p> <p>2. Ngân hàng Nhà nước là cơ quan đầu mối giúp Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về tổ chức,</p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
	<p><i>hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài.</i></p> <p>+ Điều 207. Thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát</p> <p><i>1. Ngân hàng Nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, thanh tra, giám sát tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện nước ngoài theo quy định của Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và quy định khác của pháp luật có liên quan.</i></p> <p>- Điều 2 Nghị định số 29/2025/NĐ-CP quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính</p> <p><i>16. Về kế toán, kiểm toán</i></p> <p><i>đ) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán, kiểm toán, hoạt động dịch vụ kế toán, kiểm toán độc lập; hành nghề kế toán, kiểm toán độc lập và xử lý các hành vi vi phạm trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về kế toán, kiểm toán, hoạt động hành nghề kế toán, kiểm toán độc lập.</i></p> <p><i>17. Quản lý nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán</i></p>		

<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN</p>	<p style="text-align: center;">QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN</p>	<p style="text-align: center;">ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)</p>	<p style="text-align: center;">ĐỀ XUẤT XỬ LÝ</p>
	<p><i>a) Xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán;</i></p> <p><i>19. Về quản lý tài chính các tổ chức tài chính và dịch vụ tài chính</i></p> <p><i>a) Xây dựng cơ chế, chính sách về phát hành trái phiếu Chính phủ, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu doanh nghiệp theo quy định của pháp luật; xây dựng cơ chế, chính sách và thực hiện cấp, cấp lại, điều chỉnh, gia hạn và thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh đối với hoạt động xếp hạng tín nhiệm, bảo hiểm lưu trí bổ sung và các định chế tài chính hoạt động trên thị trường tài chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật;</i></p> <p><i>g) Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đối với các tổ chức hoạt động dịch vụ tài chính, tư vấn thuế và các dịch vụ khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Tài chính theo quy định của pháp luật.</i></p> <p><i>- Về thẩm quyền xử phạt, Điều 47 Nghị định 156/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 (được sửa đổi bổ sung tại Nghị định số 128/2021/NĐ-CP) quy</i></p>		

QUY ĐỊNH CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN	QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH CÓ LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ (Tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất)	ĐỀ XUẤT XỬ LÝ
	định Chủ tịch UBCKNN, Chủ tịch UBND cấp tỉnh có thẩm quyền xử phạt trong lĩnh vực chứng khoán. Theo đó, người có thẩm quyền thuộc các cơ quan quản lý (bao gồm cả UBCKNN và UBND tỉnh) sẽ có đủ thẩm quyền và căn cứ để lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động chào bán TPDN riêng lẻ của doanh nghiệp phát hành.		

3. Điều ước quốc tế có liên quan đến dự thảo

Qua rà soát, hiện tại không có các điều ước quốc tế về chào bán trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ. Đối với các nội dung liên quan, Nghị định không có nội dung trái cam kết quốc tế mà nước CHXHCN Việt Nam là thành viên, trong đó có cam kết gia nhập Tổ chức Thương mại Thế giới (WTO) và Hiệp định Đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP), các cam kết của Việt Nam trong ASEAN, cam kết song phương của Việt Nam ký kết với các nước.